

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ  
TOÁN NSNN 6 THÁNG NĂM 2024  
CỦA NGÀNH KSND TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Viện KSND tỉnh Bình Định công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2024 như sau:

1. Kinh phí được sử dụng trong năm 2024: 48.945.100.000 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 46.531.200.000 đồng.

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 2.160.100.000 đồng.

- Kinh phí đào tạo: 253.800.000 đồng.

2. Kinh phí đã sử dụng 6 tháng đầu năm 2024: 21.617.832.048 đồng đạt 44% so với dự toán.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 21.158.576.358 đồng đạt 45% so với dự toán.

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 441.870.690 đồng đạt 20,5% so với dự toán.

- Kinh phí đào tạo: 66.065.000 đồng đạt 26% so với dự toán.

Nơi nhận:

- Vp Viện KSND tối cao;
- Trang TTĐT;
- Lưu Vthư, T vụ (Hg 03b)

Bình Định, ngày 10 tháng 7 năm 2024

**VIỆN TRƯỞNG**



**Trần Văn Sang**

Đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định

Chương: 004

## CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH 6 tháng năm 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách. các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	48.945.100.000	21.666.512.048	44%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	48.945.100.000	21.666.512.048	44%	
1	Chi quản lý hành chính	48.691.300.000	21.600.447.048	44%	
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	46.531.200.000	21.158.576.358	45%	
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.160.100.000	441.870.690	20,5%	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	253.800.000	66.065.000	26,0%	
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	253.800.000	66.065.000	26,0%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
	...				

Ngày 10 tháng 7 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Trần Văn Sang